

Số: /KH-UBND

Đại Hội, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Đại Hợp năm 2023

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Tứ Kỳ năm 2023. UBND xã Đại Hợp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách giảm nghèo để cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người dân, hạn chế tái nghèo; tạo điều kiện cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần quan trọng thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; gắn các mục tiêu giảm nghèo bền vững với tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao và các chính sách về an sinh xã hội.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 1%, hộ cận nghèo xuống còn 1,2% (theo quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025) theo kế hoạch thực hiện Nghị quyết HĐND xã khoá XXI và chương trình hành động của UBND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện đều được vay vốn các chương trình tín dụng chính sách ưu đãi.

- 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế và được hưởng các quyền lợi về khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh có đăng ký khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định; 100% các đối tượng thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình khi có nhu cầu được hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế và được hưởng các quyền lợi về khám chữa bệnh theo quy định.

- 100% học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được miễn giảm học phí, các khoản đóng góp theo quy định;

- 100% các hộ nghèo, cận nghèo trong xã được tiếp cận với nguồn nước sạch, hợp vệ sinh;

- Tăng cường vận động ủng hộ quỹ "Vì người nghèo" để bổ sung nguồn lực hỗ trợ chương trình làm nhà ở và các khoản hỗ trợ đột xuất khác cho hộ nghèo và hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn;

- Tập huấn chuyển giao khoa học, tiến bộ kỹ thuật, hướng dẫn cách làm ăn, hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; phối hợp xây dựng mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo theo chương trình khuyến nông.

II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác thông tin, truyền thông

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn xã được sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin; thực hiện chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích theo Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025; Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28/10/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích và hướng dẫn thực hiện chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025;

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua "*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*", biểu dương, khen thưởng các thôn, các hộ nghèo, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo.

- Chỉ đạo Đài truyền thanh xã thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và tăng cường công tác truyền thông trên mạng xã hội (*Zalo, Facebook, Youtube...*) và các ứng dụng dành cho cộng đồng.

- Vận động, hướng dẫn người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động, sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội.

- Hỗ trợ, giúp đỡ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có điều kiện nâng cao hiểu biết pháp luật, kịp thời tiếp cận các dịch vụ pháp lý miễn phí.

2. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

- Phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản: Tổ chức tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định.

- Hỗ trợ hình thành liên kết chuỗi sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông sản tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm chủ lực của địa phương; tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị trường, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

- Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo;

- Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

- Nâng cao năng lực cho giáo viên, cán bộ làm công tác dinh dưỡng ở trường học. Trang bị đồng bộ các thiết bị: cân, thước đo tại các trường học nhằm đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ học đường.

3. Dạy nghề và tạo việc làm cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó ưu tiên đối với lao động thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có nguyện vọng, nhu cầu học nghề đều được tham gia học nghề theo quy định.

- Tăng cường vận động các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tiếp nhận lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo vào làm việc.

4. Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã theo quy định của Chính phủ và của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh vận động các doanh nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức xã hội, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các nhà hảo tâm xây dựng "*Quyỹ vì người nghèo*", huy động nguồn lực của cộng đồng, gia đình, dòng họ nhằm tiếp tục thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở.

5. Thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách, tạo điều kiện tiếp cận kịp thời các nguồn vốn tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có sức lao động, có nhu cầu vay vốn mua sắm vật tư, thiết bị, giống cây, vật nuôi; thanh toán các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh tạo việc làm, tăng thu nhập hoặc để giải quyết một phần nhu cầu thiết yếu về nhà ở, nước sạch và học tập.

- Phát huy hiệu quả công tác tín dụng chính sách đối với các tổ chức đoàn thể nhận ủy thác, các tổ tiết kiệm và vay vốn, thực hiện cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo đúng quy định của Nhà nước.

6. Hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ y tế

- Tăng cường công tác truyền thông về Luật Bảo hiểm y tế (BHYT), Luật BHYT sửa đổi, bổ sung để nhân dân hiểu rõ hơn ý nghĩa nhân văn của chính sách BHYT, triển khai thực hiện hiệu quả hỗ trợ BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình, khuyến khích người dân tham gia BHYT hộ gia đình...

- Thực hiện cấp thẻ Bảo hiểm y tế miễn phí cho 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định; hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định.

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của trạm y tế xã và đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa chăm sóc sức khỏe cho người nghèo.

7. Hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ về giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời các chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí tại các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp, trung cấp chuyên nghiệp, mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm 100% học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo được miễn giảm học phí theo quy định. 100% học sinh thuộc hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập, giúp đỡ, tạo điều kiện cho con, em hộ nghèo tiếp tục theo học ở các bậc học cao hơn.

8. Trợ giúp pháp lý cho người nghèo

- Tăng cường công tác trợ giúp pháp lý, đáp ứng 100% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.

- Tăng cường, đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức về quyền được trợ giúp pháp lý và đảm bảo quyền tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý của người nghèo.

9. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá, tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, tổng hợp báo cáo

- Tổ chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn; nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên của xã.

- Tổ chức việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình hằng năm trên địa bàn xã theo đúng quy định; thực hiện việc cập nhật cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo thường xuyên, kịp thời.

- Thực hiện chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các biểu mẫu; chế độ báo cáo, kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện các chính sách, chương trình giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất.

10. Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng

Tiếp tục lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, kinh doanh và dân sinh, trong đó tập trung đầu tư đồng bộ các cơ sở hạ tầng như: lớp học, trạm y tế, nhà văn hóa và các công trình, hạ tầng cơ sở vật chất khác...; tăng cường lồng ghép các nguồn vốn để tập trung đầu tư có hiệu quả, chất lượng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế

- xã hội của địa phương, cải thiện đời sống của người dân, giảm nghèo nhanh và bền vững.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VHXH phụ trách Lao động –TBXH xã:

- Tham mưu văn bản chỉ đạo, xây dựng kế hoạch sát đúng thực tế và thực hiện chương trình giảm nghèo, hướng dẫn thực hiện các dự án, mô hình giảm nghèo, phối hợp rà soát và đề xuất mở các lớp dạy nghề cho người nghèo. Tham mưu phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình.

- Phối hợp với các ban ngành đơn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách giảm nghèo, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo hàng tháng, quý, năm về UBND huyện và phòng lao động thương binh và xã hội huyện theo quy định.

- Trực tiếp tổ chức triển khai việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy trình hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thực hiện tốt công tác cấp thẻ BHYT cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Hướng dẫn, tuyên truyền, vận động các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình tham gia Bảo hiểm xã hội.

2. Công chức phụ trách Địa chính - Nông nghiệp GTTL, xây dựng nông thôn mới của xã

- Phối hợp các ban ngành liên quan tham mưu triển khai thực hiện các hoạt động dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; hỗ trợ sản xuất, tăng thu nhập cho người nghèo; hướng dẫn thực hiện các chính sách, dự án về khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề truyền thống trên địa bàn xã.

3. Công chức Tài chính - Kế toán:

Phối hợp bố trí nguồn kinh phí (*vốn Trung ương hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu, nguồn kinh phí từ Ngân sách địa phương*) đảm bảo các hoạt động của Chương trình giảm nghèo; phối hợp với các ban, ngành liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện chương trình.

4. Công chức Tư pháp - hộ tịch xã:

Phối hợp và tổ chức triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, giúp người nghèo nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách Pháp luật của Nhà nước.

5. Công chức VHXH phụ trách Văn hóa, Thông tin và truyền thanh

- Chỉ đạo đài truyền thanh xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách giảm nghèo; tuyên truyền các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả về giảm nghèo; tuyên truyền về kết quả hoạt động của chương trình, thông qua đó nâng cao trách nhiệm về công tác giảm nghèo cho toàn xã hội. Đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ cung cấp thông tin, viễn thông, phát thanh, truyền hình.

6. Công chức Địa chính - xây dựng- môi trường:

Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể liên quan triển khai thực hiện các chính sách về nhà ở; hướng dẫn thực hiện các chính sách, dự án, phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề CN - TTCN, Thương mại - Dịch vụ trên địa bàn xã. Đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận dịch vụ về nhà ở.

7. Trạm y tế xã:

Tham mưu và phối hợp thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo trong khám, chữa bệnh; Từng bước nghiên cứu, tham mưu chính sách nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

8. Hiệu trưởng các nhà trường:

Phối hợp thực hiện tốt các chính sách trợ giúp trong giáo dục cho các em học sinh hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo; xây dựng kế hoạch và đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm tránh nguy cơ học sinh nghèo do quá khó khăn dẫn đến bỏ học. Đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận lĩnh vực giáo dục.

9. Các tổ vay vốn - tiết kiệm xã:

Phối hợp với UBND xã và ngân hàng chính sách xã hội huyện thực hiện tốt việc giải ngân nguồn vốn đảm bảo thực hiện tốt việc cho vay tín dụng ưu đãi hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác; quản lý vốn và thực hiện cho vay đúng quy định, đối tượng, tạo điều kiện cho người nghèo, người cận nghèo vay vốn nhanh gọn, hiệu quả.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp với UBND xã, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo phát triển kinh tế; vận động các tổ chức, cá nhân nhận giúp đỡ hộ nghèo thoát nghèo bền vững; phối hợp tổ chức đào tạo nghề cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ người khuyết tật.

- Tăng cường xã hội hóa các nguồn lực xã hội để hỗ trợ mô hình sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phối hợp Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tạo điều kiện cho đoàn viên, hội viên nghèo vay vốn phát triển sản xuất từ nguồn vốn vay giảm nghèo và nguồn vốn vay giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động và các chương trình tín dụng cho vay ưu đãi khác đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Tổ chức giám sát, phản biện việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình dự án của Chương trình giảm nghèo.

13. Ban chỉ đạo giảm nghèo xã

- Rà soát, tham mưu UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 theo cơ cấu, thành phần Ban chỉ đạo của xã.

- Căn cứ vào kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022, các đặc điểm, nguyên nhân nghèo của địa phương mình chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch giảm nghèo và cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ giảm nghèo, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về giảm nghèo; có các giải

pháp giảm nghèo phù hợp theo từng đặc điểm, nguyên nhân nghèo của các hộ gia đình để giảm nghèo bền vững.

- Vận động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tiếp nhận người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo vào làm việc; phân công cụ thể cho từng ban, ngành giúp đỡ các hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá, theo dõi, quản lý chặt chẽ biến động của các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, báo cáo kịp thời về Ban chỉ đạo giảm nghèo của huyện theo quy định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Tăng cường công tác tuyên truyền các gương điển hình về giảm nghèo để khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên thoát nghèo; phát động phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau".

- Tổ chức rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai; xác định nắm chắc nguyên nhân nghèo để có giải pháp hỗ trợ, giúp đỡ phù hợp, có hiệu quả, đồng thời cập nhật thông tin hộ nghèo vào phần mềm quản lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn xã. UBND xã yêu cầu các cán bộ, công chức liên quan, các ban ngành đoàn thể; thủ trưởng các cơ quan, hiệu trưởng các nhà trường, lãnh đạo các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện, đạt hiệu quả cao./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy xã,
- TT HĐND-UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã,
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị;
- Hiệu trưởng các nhà trường;
- Bí thư chi bộ, trưởng thôn;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Minh